

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2021

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Tuy Phước là huyện đồng bằng lớn ở phía Nam tỉnh Bình Định, có diện tích 217,12 km², dân số 180.382 người. Về địa hình, phía Bắc và phía Tây Bắc Tuy Phước giáp huyện Phù Cát, thị xã An Nhơn, phía Đông giáp đầm Thị Nại, phía Nam giáp TP Quy Nhơn, phía Tây giáp huyện Vân Canh. Hiện nay có 11 xã, 02 thị trấn, với 90 thôn và 11 khu phố. Nằm bên đầm Thị Nại, có sông Kôn, sông Hà Thanh chảy qua, có quốc lộ 1A, QL19, QL19C, QL 19 mới, đường sắt Bắc - Nam chạy ngang qua, có 4 xã ven đầm. Kinh tế chủ yếu của huyện hiện nay tập trung phát triển nông nghiệp, phát triển toàn diện cả trồng trọt, chăn nuôi, đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản, gắn với từng bước đẩy mạnh phát triển các cụm công nghiệp, đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ theo hướng chuyên dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

Trong năm, kinh tế của huyện luôn tăng trưởng và phát triển khá, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh - quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Tâm trạng, tư tưởng của đại bộ phận nhân dân nhìn chung ổn định, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng và chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức đảng và đảng viên được các cấp ủy quan tâm; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Qua đó tạo sự đồng thuận, đoàn kết, nhất trí, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản như trên, tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Đặc biệt, đại dịch Covid -19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân; công tác cải cách hành chính và cải cách thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chuyên biến chậm; trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; đời sống, việc làm của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, thực hiện QCDC ở cơ sở và công tác Dân vận chính quyền. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, từng đơn vị, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND các xã, thị trấn tiếp tục tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu, các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, nhân dân về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền, trọng tâm là Kết luận 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” gắn với triển khai thực hiện các nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Công văn số 869/UBND-NC ngày 19/2/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai chương trình công tác về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền năm 2021; các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; các chủ trương của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, đơn vị.

Trên cơ sở các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thực hiện QCDC ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền, UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền, ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 15/3/2021 về triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2021, Công văn số 1099/UBND-NV, ngày 26/7/2021 về việc đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận và công tác vận động quần chúng.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, nhất là thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách trong phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19. Về cơ bản ngăn chặn được sự bùng phát lây lan dịch bệnh trên địa bàn huyện; đồng thời, thực hiện các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Sở lao động -TB&XH.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, đặc biệt là việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”; Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”, nên đã góp phần ngăn chặn, đẩy lùi các suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, công

chức, viên chức và người lao động, nhất là đề cao vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ lãnh đạo quản lý; đồng thời gắn việc thực hiện Quy chế dân chủ với việc thực hiện nhiệm vụ cơ quan, đơn vị, coi đây là việc làm thường xuyên, đảm bảo phát huy dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được sự quan tâm của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan và Ban thanh tra nhân dân các cơ quan, đơn vị, địa phương. Qua đó, phát hiện những vấn đề mới nảy sinh, kịp thời giải quyết, không để khó khăn, tồn đọng.

2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở

Tổ chức triển khai thực hiện chương trình công tác năm 2021, tham mưu cấp ủy cụ thể hóa việc triển khai thực hiện phong trào thi đua yêu nước; tuyên truyền, giới thiệu gương điển hình tiên tiến. Phối hợp với HĐND và các ngành liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát cơ sở, chú trọng các chương trình, dự án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của Nhân dân hoặc những vấn đề bức xúc ở khu dân cư. Tiếp tục chỉ đạo duy trì chuyên trang, chuyên mục, tin bài tuyên truyền thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trên trang thông tin điện tử và phát thanh, truyền thanh huyện, xã, thị trấn.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện “Năm đầy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” và công tác dân vận chính quyền theo Công văn số 869/UBND-NC ngày 19/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai chương trình công tác về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền năm 2021

UBND huyện giao trách nhiệm cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, cụ thể các nội dung quy định trong Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH1 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2007 của Chính Phủ; Nghị quyết số 25-NQ/NQ ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về “*tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”; Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp*”; Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng chính phủ về “*Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới*”; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 24/10/2016 và Công văn 2032/UBND-NC ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Thông qua việc thực hiện quy chế dân chủ,

dân vận chính quyền các đơn vị đã bám sát quy định của pháp luật để cụ thể hoá xây dựng các quy chế, quy định trong điều hành, quản lý hoạt động tại đơn vị, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm của cán bộ, công nhân, viên chức đảm bảo quyền “*được biết, được bàn, được tham gia, được kiểm tra, giám sát*” của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện. Quá trình thực hiện quy chế dân chủ, dân vận chính quyền luôn gắn liền với chương trình cải cách hành chính của huyện, nâng cao được nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc và ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân. Huyện ủy, UBND huyện quan tâm chỉ đạo sắp xếp tổ chức, bộ máy, luân chuyển cán bộ; xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ; rà soát, bãi bỏ một số văn bản không phù hợp, các thủ tục phiền hà; đăng tải công khai, dân chủ các thông tin và giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống thông tin điện tử, trang web...

Thực hiện tốt việc công khai để “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*” đối với các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của HĐND về phát triển kinh tế - xã hội; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các thủ tục hành chính, quyết toán ngân sách, các dự án, công trình đầu tư xây dựng, phương án đền bù khi thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, việc bình xét hộ nghèo, đề án xây dựng nông thôn mới...thông qua các hình thức như: niêm yết tại trụ sở làm việc nơi cộng đồng, thông qua hệ thống truyền thanh, thông qua các cuộc họp Nhân dân ở thôn,...đảm bảo tất cả đều có sự tham gia giám sát, của các tầng lớp Nhân dân. Ngoài ra, UBND huyện đã tranh thủ các nguồn lực, tập trung đầu tư nhiều chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (Nâng cấp tuyến đường ĐH.42, Xây dựng CSHT khu Đông Bắc Phước Hòa, Xây dựng CSHT khu Tây Nam thị trấn Tuy Phước, SCNC Nhà máy nước Phước Quang, Xây dựng CSHT khu dân cư Bờ Hiên - Diêu Trì, Đê sông Cây Me (đoạn thượng, hạ lưu cầu Đội Thông) (gđ3), Nâng cấp, cải tạo sân vận động Phước Lộc, Nâng cấp tuyến đường từ ĐT. 640 đi Vinh Quang (gđ2),...); nhiều chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện, nhất là chương trình xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới,...mang lại hiệu quả thiết thực, quan tâm chăm lo đến quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân về mọi mặt, bộ mặt nông thôn ở các xã ngày một đổi mới rõ rệt. Do đó, Nhân dân phấn khởi, ủng hộ, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng đối với công cuộc đổi mới của đất nước, làm nền tảng cho sự ổn định chính trị và động lực cho đổi mới thành công.

Sau 05 năm triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Tuy Phước đạt được kết quả nhất định, nhận thức các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện QCDC ở cơ sở và dân vận chính quyền; kết quả thực hiện QCDC ở từng loại hình có nhiều tiến bộ, đã phát huy quyền làm chủ của người lao động và Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, giám sát các hoạt động của chính quyền địa phương, lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Gắn thực hiện QCDC ở cơ sở và dân vận chính quyền

với thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tăng cường giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của cử tri và các vụ khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện, đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; đã tạo không khí dân chủ, đồng thuận trong Nhân dân; góp phần xây dựng hệ thống chính trị của huyện ngày càng trong sạch, vững mạnh, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao. Qua đó, góp phần tăng cường và củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng chính quyền trong tình hình mới.

2. Thực hiện quy chế dân chủ ở xã, thị trấn

Các xã, thị trấn thực hiện nghiêm Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH1, đã đa dạng các hình thức công khai với phương châm “Dễ nghe, dễ nhìn, dễ hiểu”: Công khai bằng hình thức niêm yết, công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã thị trấn, bộ phận một cửa các cơ quan, đơn vị; công khai trên hệ thống truyền thanh, các phương tiện thông tin đại chúng hoặc công khai thông qua Trưởng thôn để thông báo đến Nhân dân. Trong đó, hình thức công khai được Nhân dân dễ tiếp cận nhất, phát huy hiệu quả là hình thức thông qua Trưởng thôn, Trưởng khu phố vì Trưởng thôn, Trưởng khu phố do dân trực tiếp bầu, trực tiếp tiếp xúc với Nhân dân nên việc triển khai đến người dân sẽ tiếp thu nhanh và hưởng ứng tích cực hơn.

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo định kỳ, tổ chức tiếp công dân 1 lần/ tuần theo quy định và trực tiếp giải quyết những khiếu nại, tố cáo của công dân. Từng bước hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Kịp thời chỉ đạo việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, quy ước của ấp, khu vực, tổ dân phố...

Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; thực hiện có hiệu quả Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, đã tiến hành phê duyệt quy ước, hương ước 101 thôn, khu phố, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả vận động, tuyên truyền góp phần hỗ trợ tích cực cho việc quản lý nhà nước bằng pháp luật, 101 hương ước, quy ước của thôn, khối phố được niêm yết công khai tại trụ sở thôn, khu phố. Tình hình thực hiện hương ước, quy ước cơ bản được thực hiện nghiêm túc, có tính tự giác cao, các quy ước, hương ước được phổ biến công khai trong các cuộc họp, sinh hoạt thôn, khu phố. Nội dung của quy ước, hương ước bám sát với tình hình thực tế, tập trung xoay quanh các vấn đề đời sống khu dân cư như: an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, việc cưới, việc tang, kế hoạch hóa gia đình, xóa đói giảm nghèo và nét văn hóa đặc trưng của từng địa phương. Nhờ đó, đã góp phần phòng chống các tệ nạn xã hội, giúp đoàn kết trong cộng đồng dân cư giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn nảy sinh trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Đồng thời động viên, khuyến khích các thành viên trong gia đình phát triển sản xuất nâng cao đời sống văn hóa tinh thần. Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định: có 101/101 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng được Nhân dân bầu bằng hình thức biểu quyết, hoặc bỏ phiếu kín do Ủy ban MTTQ hiệp thương giới thiệu bầu và ra quyết định công nhận. Hiện nay 13/13 xã, thị trấn thành lập Ban Thanh tra nhân dân. Nhìn chung Ban Thanh tra nhân dân các xã, thị trấn đã được thành lập theo đúng quy trình hướng dẫn và Luật thanh tra về cơ cấu tổ chức đã làm tốt vai trò giám sát hoạt động của UBND như: Việc thực hiện chính sách pháp luật, việc giải quyết khiếu nại tố cáo, việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở...góp phần phát huy dân chủ, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân gắn với cơ chế “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; phát huy chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu lực hoạt động của chính quyền, thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của Nhân dân. Với chủ trương xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn khang trang sạch đẹp, xây dựng nông thôn mới, UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, các địa phương đã triển khai bằng nhiều hình thức: Họp dân, phát phiếu đến hộ gia đình. Sau khi được Nhân dân đồng tình ủng hộ xây dựng với sự quản lý chặt chẽ và phát huy cao quyền làm chủ của Nhân dân. tích cực đóng góp cùng với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước. Kết quả đến nay, Ban Dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội đoàn thể từ huyện đến cơ sở đã phối hợp với các ngành liên quan tuyên truyền vận động tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, vận động Nhân dân đóng góp trên 59,07 tỷ đồng, 9.451 ngày công và tự nguyện hiến 98.581 m² đất để làm đường giao thông nông thôn, xây dựng các công trình phúc lợi ở khu dân cư..., đến nay có 11/11 xã đạt chuẩn về xây dựng nông thôn mới đã được UBND tỉnh công nhận.

Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện về việc tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, UBND các xã, thị trấn đã tổ chức củng cố, kiện toàn và ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy định. Ngoài ra, để đảm bảo yêu cầu làm việc của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, UBND các xã, thị trấn đã niêm yết, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; bố trí ghế ngồi đợi, nước uống cho công dân; tủ đựng hồ sơ; bàn làm việc bảng tên chức danh, thẻ công chức; điện thoại bàn; máy vi tính có kết nối Internet, máy in, máy quạt... Thông qua thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân cơ bản đảm bảo chất lượng và đúng luật; cơ chế “một cửa” từng bước được kiện toàn, nâng cao chất lượng phục vụ nhu cầu chính đáng và hợp pháp của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

Qua triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 08/8/2021 của UBND tỉnh trên địa bàn, kết quả thực hiện, cụ thể: Đã thực hiện: 4.218 đối tượng, số tiền hơn 13.478.695.337 đồng, cụ thể: Đã chi hỗ trợ 3.314 đối tượng lao động tự do, số tiền 4.971 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí cho 375 hộ kinh doanh, số tiền

1.125 triệu đồng; hỗ trợ 03 người lao động chấm dứt hợp đồng lao động không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp, số tiền 11.130.000 đồng (tính chi trả; hỗ trợ 27 người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng, số tiền 100.895.000 đồng; hỗ trợ 22 người lao động ngừng việc, số tiền 24 triệu đồng; hỗ trợ 144 đối tượng F1 (trong đó có 06 trẻ em hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em), với tổng số tiền 146.880.000 đồng. Ngoài ra, Phó Giám đốc Ngân hàng CSXH huyện đã giải ngân cho vay ngừng việc 01 doanh nghiệp trên địa bàn (Cty CP Hà Thanh - TT Diêu Trì), với số tiền 46 triệu đồng và đã giải ngân cho 176 người lao động theo Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh với số tiền 07 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch vốn tỉnh giao; BHXH huyện đã thông báo và thực hiện giảm Quỹ TNLĐ-BNN cho 167 đơn vị với tổng số tiền tạm tính là 53.790.337 đồng. Đã tiếp nhận và phân bổ 87 tấn gạo cho các xã, thị trấn và đã cấp phát cho 4.705 hộ/5.797 nhân khẩu gặp khó khăn do dịch bệnh COVID-19. Việc cấp phát cho dân hoàn thành trong ngày 05/9/2021.

Từ đầu năm đến nay, việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các địa phương trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực, nhận thức của các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội về dân chủ và thực hành dân chủ được nâng cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, giữ vững an ninh chính trị, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong xây dựng nông thôn mới và sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

3. Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà UBND huyện đã giao trách nhiệm cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức có quyền được biết, tham gia vào mọi công tác của cơ quan, được quyền giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị; kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị; kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán; tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị; các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị; các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn

vị; kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 9 của Nghị định; văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị “ Về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” .

Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn huyện và UBND các xã, thị trấn quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc. Theo đó, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã đã được củng cố, kiện toàn và ban hành quy chế tổ chức, hoạt động theo quy định mới; toàn bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã đã được cập nhật, công khai minh bạch tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã và trên Trang thông tin điện tử của huyện, đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc tiếp cận, thực hiện thủ tục hành chính và giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ xử lý hồ sơ của các bộ phận liên quan đều có trình độ phù hợp, tinh thần trách nhiệm và phối hợp chặt chẽ với nhau trong giải quyết thủ tục hành chính, nên việc giải quyết thủ tục hành chính cơ bản đảm bảo quy trình, thủ tục và thời gian quy định và hầu hết các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực đều được trả kết quả sớm hoặc đúng hạn.

Trong năm 2021, công tác tiếp công dân thực hiện đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân và các văn bản thi hành. Qua công tác tiếp công dân cho thấy những nội dung công dân đến khiếu nại, yêu cầu, kiến nghị, phản ánh chủ yếu là kiến nghị, yêu cầu liên quan đến lĩnh vực tranh chấp đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, vệ sinh môi trường...Theo đó, Chủ tịch UBND huyện tiếp định kỳ vào ngày 09 và 24 hàng tháng, đã tiếp 17 cuộc/49 lượt/42 vụ, (trong đó, Chủ tịch UBND huyện tiếp 10 cuộc/41 lượt công dân, Phó Chủ tịch UBND huyện tiếp 07 cuộc/08 lượt công dân). Các vụ việc đã được giải thích, hướng dẫn đến UBND các xã, thị trấn và cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền. Ban Tiếp công dân huyện tiếp công dân thường xuyên có 32 cuộc/32 lượt/32 vụ; tiếp công dân đột xuất: 03 lượt / 02 vụ (bà Võ Thị Phụng đại diện 102 hộ dân ở Nhân Ân, Phước Thuận liên quan đến việc yêu cầu tiếp tục giao thầu mặt nước nuôi trồng thủy sản và vụ bà Nguyễn Thị Nông - ông Nguyễn Hòa ở thôn Tân Mỹ, xã Phước Hòa). Tổng số lượt tiếp là 84 lượt/84 người/76 vụ (trong đó tiếp lần đầu 76 vụ); số đoàn đông người được tiếp: Tiếp lần đầu 01 đoàn với 102 người.

UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức ngay từ đầu năm. Đến nay việc phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, tỷ lệ các đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức là 100%; thông qua hội nghị, cán bộ, công chức, viên chức đã phát huy quyền làm chủ trong việc tham gia thảo luận, bàn các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “*Một cửa*”, công khai tài chính của cơ quan, đơn vị thông qua quy chế chi tiêu nội bộ rõ ràng, minh bạch. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị gắn với việc triển khai “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, 100% cán bộ công chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đều đăng ký thực hiện. Qua đó, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đã được nâng cao, có ý thức trách nhiệm với công việc được giao, thực hiện tốt chế độ tự phê bình và phê bình, tạo được sự thống nhất đoàn kết trong cơ quan, đơn vị, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh. Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với đẩy mạnh phong trào thi đua “*Lao động giỏi*”, “*Lao động sáng tạo*”, xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “*trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu*” đã được các tổ chức công đoàn phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt thực hiện, được cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện có hiệu quả; phát huy được quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức không có biểu hiện quan liêu, cửa quyền, không có hành vi trù dập đối với cán bộ công chức.

Nhìn chung qua triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập đã góp phần nâng cao tinh thần làm chủ, ý thức trách nhiệm, năng lực và hiệu quả công tác của mỗi cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, mối quan hệ giữa thủ trưởng cơ quan, Ban chấp hành công đoàn cơ sở được phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nội bộ đoàn kết, cán bộ, công chức, viên chức tập trung phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

4. Kết quả thực hiện phong trào và xây dựng các mô hình “Dân vận khéo”

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thực hiện “*Dân vận khéo*”, UBND huyện đã tổ chức quán triệt và phát động phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời chỉ đạo các ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động cụ thể, thiết thực. Đến nay, các ban, ngành và 13/13 xã, thị trấn đã đăng ký thực hiện phong trào thi đua. Xác định tầm quan trọng của phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” đối với việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thời gian qua, các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã quan tâm đẩy mạnh việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác vận động quần chúng. Qua triển khai thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” đã đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an

ninh quốc phòng, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống nhân dân, làm chuyển biến được tình hình công tác dân vận ở cơ sở góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" tại cơ quan, đơn vị, địa phương và phong trào xây dựng nông thôn mới luôn được coi trọng và được chính quyền cơ sở thực hiện tốt. Vì vậy, phong trào thi đua "Dân vận khéo" đã được xây dựng và phát triển sâu rộng trong cả hệ thống chính trị, trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể của mình, các ngành, địa phương, đơn vị đã đề ra những nội dung thi đua phù hợp với thực tế và xây dựng, nhân rộng được nhiều mô hình, điển hình "Dân vận khéo" ở cơ sở.

Trong quá trình thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo", các cơ quan, đơn vị và chính quyền cơ sở đã lồng ghép với các chương trình, mục tiêu, các phong trào thi đua yêu nước. Qua phong trào thi đua "Dân vận khéo", huyện đã đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng gần dân, thiết thực và hiệu quả hơn, đa dạng hóa công tác tập hợp vận động quần chúng, xây dựng lực lượng hội viên nòng cốt, người có uy tín trong tôn giáo, trong cộng đồng khu dân cư gương mẫu tham gia trước, nhằm lôi cuốn tập hợp quần chúng tham gia phong trào đạt hiệu quả, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Mô hình, điển hình "Dân vận khéo" tại cơ quan, đơn vị, địa phương

UBND huyện đã chủ động phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với Mặt trận và các hội đoàn thể, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, học tập quán triệt các nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, hội viên và nhân dân; thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết dân tộc theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khóa IX; thi đua nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế, xã hội; giúp nhau xóa đói, giảm nghèo; giải quyết việc làm, nâng cao đời sống nhân dân; xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư; xây dựng cơ sở hạ tầng (điện, đường, trường, trạm...); xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường sinh thái... Đến nay, toàn huyện đã xây dựng và nhân rộng được 76 mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng .

Qua tổng hợp phong trào thi đua, đã có nhiều mô hình, điển hình tiêu biểu như: Mô hình Khuyến học, khuyến tài và tự quản về an ninh trật tự xã Phước Thành; mô hình Khuyến học, khuyến tài tại các xã Phước Hưng, Phước Sơn, Phước Thắng; mô hình Vận động xây dựng nông thôn mới, hiến đất làm đường bê tông, kênh mương nội đồng tại các xã Phước Hưng, Phước Nghĩa; mô hình Tự quản an ninh trật tự biên giới biển của thôn Lộc Thượng xã Phước Sơn; mô hình Tổ an ninh nhân dân xóm Vinh Bắc, xã Phước Lộc; mô hình 5 không, 3 sạch của Hội liên hiệp phụ nữ các xã, thị trấn Tuy Phước, Phước Hiệp, Phước Thắng; mô

hình Phụ nữ tiết kiệm theo gương Bác Hồ của Hội liên hiệp phụ nữ xã Phước Nghĩa; mô hình nuôi gà thương phẩm và heo nái nạc của Hội Nông dân xã Phước Hòa; mô hình Nhóm cùng sở thích sản xuất rau an toàn “ViệtGAP” của Hội Nông dân xã Phước Hiệp, mô hình quần áo không đồng xã Phước Thành... Thông qua Phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã động viên và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động mọi nguồn lực trong nhân dân, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà.

5. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền

Theo chức năng, các cấp chính quyền đã chủ động phối hợp xây dựng Quy chế làm việc và Quy chế phối hợp trong công tác với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, tổ chức các đoàn thể ở cơ quan, đơn vị; qua đó, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chính quyền các cấp đã quan tâm tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, quần chúng các cấp tham gia phối hợp với chính quyền tổ chức tốt các buổi tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.

UBND huyện đã tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận và các hội, đoàn thể đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động, sản xuất giỏi, phối hợp xây dựng chương trình mục tiêu, liên kết lực lượng, tạo mô hình vận động nhân dân phù hợp với nền kinh tế nhiều thành phần hiện nay; hoàn thành tốt các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh của địa phương nhất là chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; đồng thời, tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua việc thực hiện tốt quy chế phối hợp, mời tham gia giám sát cùng với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân về tình hình thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân các cấp ...

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả chủ yếu và nguyên nhân

- Về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở

Việc triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn huyện tiếp tục được duy trì và đạt được nhiều kết quả tích cực. Đa số các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện QCDC ở cơ sở; kết quả thực hiện QCDC ở từng loại hình có nhiều tiến bộ, đã phát huy quyền làm chủ của người lao động và Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, giám sát các hoạt động của chính quyền địa phương, lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Gắn thực hiện QCDC ở cơ sở với thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tăng cường giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của cử tri và các vụ khiếu nại tố cáo trên địa bàn

huyện, đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; đã tạo không khí dân chủ, đồng thuận trong Nhân dân; góp phần xây dựng hệ thống chính trị của huyện ngày càng trong sạch, vững mạnh, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao. Qua đó, góp phần tăng cường và củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng chính quyền trong tình hình mới.

- Về công tác dân vận chính quyền

Nhìn chung, qua triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận chính quyền, đã tạo được sự chuyển biến từ nhận thức đến hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; nội dung thực hiện công tác dân vận được xác định cụ thể và gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh; mối quan hệ giữa UBND huyện với UBMTTQVN và các hội, đoàn thể; giữa các phòng, ban với các địa phương trong thực hiện công tác dân vận được củng cố, tăng cường ngày càng chặt chẽ và hiệu quả hơn; dân chủ cơ sở được phát huy; những chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước sớm được đưa vào cuộc sống, phát huy hiệu quả tích cực; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương được công khai, minh bạch; nhiều vụ việc nổi cộm, phức tạp về đất đai, giải phóng mặt bằng, tôn giáo... được giải quyết kịp thời, hiệu quả; các chính sách an sinh xã hội được triển khai đến đúng, đủ đối tượng thụ hưởng, đã góp phần ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, nên đã tạo được niềm tin trong Nhân dân, được Nhân dân đồng tình ủng hộ.

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

- Công tác vận động tuyên truyền giáo dục về thực hiện QCDC ở cơ sở và công tác dân vận một số cơ quan, đơn vị chưa được thường xuyên, liên tục, chưa đi vào chiều sâu; chưa có biện pháp tốt để đảm bảo dân chủ đúng mức từ phía cơ quan hành chính và công dân; việc biểu dương, khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích chưa được thường xuyên.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và quy chế công tác dân vận chưa đồng bộ, còn nhiều lúng túng và chưa thường xuyên; việc cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời.

- Một số cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn chưa quan tâm đúng mức đến công tác giải quyết kiến nghị, phản ánh của công dân gây khiếu nại kéo dài, vượt cấp.

3. Nguyên nhân

Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chủ yếu là do:

- Năng lực công tác và kỹ năng cần thiết liên quan đến hoạt động công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, nhất là cán bộ phụ trách thực hiện dân chủ ở

cơ sở và công tác dân vận cấp cơ sở còn hạn chế, đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác vận động nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Một số cấp ủy Đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương nhận thức chưa sâu sắc về tầm quan trọng của công tác dân vận chính quyền, nhất là nhận thức về vai trò, vị trí công tác dân vận theo tinh thần Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương.

- Công tác phối kết hợp của chính quyền cơ sở với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể ở một số địa phương chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ; chưa thật sự phát huy hết vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong vận động Nhân dân.

V. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả QCDC ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền, xác định mục tiêu thực hiện quy chế dân chủ là góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị.

2. Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền về nội dung các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền.

3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ vào nề nếp, gắn thực hiện Quy chế dân chủ với tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

4. Gắn việc thực hiện Quy chế làm việc, Quy chế công khai tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công và các quy chế khác có liên quan đến hoạt động của cơ quan, tiếp tục thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng.

5. Thực hiện hiệu quả việc giám sát, kiểm tra đối với việc thực hiện quy chế dân chủ của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát hiện, uốn nắn kịp thời những hạn chế để thực hiện quy chế dân chủ hiệu quả; gắn thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở với công tác dân vận chính quyền.

6. Duy trì công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định. Tiếp tục đôn đốc UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thuộc huyện tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân, báo cáo kết quả theo đúng thời gian quy định.

7. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, trong đó có phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với việc “*đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị để vận động, khuyến khích các tầng lớp Nhân dân phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ cống hiến cho sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà. Đẩy mạnh các phong trào thi đua thực hiện tốt công tác khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, nhất là đối với công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, người lao động trực tiếp...

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tăng cường công tác tập huấn, trao đổi thông tin, tham quan học tập kinh nghiệm để nhân rộng mô hình “Dân vận khéo”.

2. Tăng cường chỉ đạo công tác kết hợp giữa chính quyền các cấp với ban dân vận các cấp trong việc phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết những vấn đề bức xúc trong nhân dân.

3. Chăm lo chính sách cho đội ngũ cán bộ dân vận nhất là đội ngũ cán bộ khối dân vận các xã, thị trấn. Thường xuyên công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Quy chế dân chủ và công tác dân vận chính quyền.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và công tác xây dựng chính quyền năm 2021, UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo Sở Nội vụ tỉnh Bình Định biết theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở nội vụ;
- TT.Huyện ủy;
- BCĐ QCDC huyện;
- CT và PCT. UBND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hùng Tân

PHỤ LỤC
TỔNG HỢP SỐ LIỆU
(Kèm theo Báo cáo số /UBND-NV ngày / /2021
của UBND huyện Tuy Phước)

1. Tổng số văn bản đã ban hành trong năm: báo cáo 07; kế hoạch 01; công văn 05.
2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở:
 - Tổng số đoàn kiểm tra: 01
 - Tổng số đơn vị, cơ sở được kiểm tra: 02 (Phòng Nông Nghiệp &PTNT huyện, Xí nghiệp Thủy lợi IV)
3. Cải cách hành chính:
 - Tỷ lệ xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”:100%
 - Tỷ lệ cơ quan hành chính nhà nước thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”100%.
 - Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 12
 - Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 162
 - Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4/ tổng số dịch vụ công cung cấp: 54%
4. Về xây dựng nông thôn mới:
 - Số xã đạt chuẩn nông thôn mới / tổng số xã:11/11 đạt tỷ lệ: 100%;
 - Huy động đóng góp của cộng đồng dân cư: 59,07 tỷ đồng, chiếm 1,69%, trong đó: đóng góp bằng tiền 19,8 tỷ đồng và đóng góp bằng hiện vật bao gồm: Hiến đất, tường rào để xây dựng, ngày công, cây cối... được quy ra bằng tiền là 39,2 tỷ đồng.
5. (Ước tính) Thu nhập bình quân đầu người /năm: 47,2 triệu đồng/người/năm.
6. Chuẩn nghèo theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg áp dụng giai đoạn 2016-2021: Toàn huyện còn 968 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,81%, giảm 0,4% so cùng kỳ; 838 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 1,57% hộ dân toàn huyện, giảm 0,11% so cùng kỳ.
 Chuẩn nghèo theo Nghị định số 07/2021/QĐ-TTg áp dụng giai đoạn 2022-2025: Toàn huyện còn 2.793 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 5,22%; 1.977 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 3,69% hộ dân toàn huyện.
7. Số cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức / tổng số cơ quan, đơn vị: 30, đạt tỷ lệ:100%.

8. Đơn thư:

- Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: **71,42%**
- Số vụ việc tồn đọng, kéo dài: Đã giải quyết 0; Chưa giải quyết 0

9. Kết quả tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid -19.

- * **Đã thực hiện: 4.218 đối tượng, số tiền hơn 13.478.695.337 đồng**, cụ thể
 - + *Đã chi hỗ trợ 3.314 đối tượng lao động tự do, số tiền 4.971 triệu đồng.*
 - + *Đã chi hỗ trợ kinh phí cho 375 hộ kinh doanh, số tiền 1.125 triệu đồng.*
 - + *Đã hỗ trợ 03 người lao động chấm dứt hợp đồng lao động không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp, số tiền 11.130.000 đồng (tính chi trả).*
 - + *Đã chi hỗ trợ 27 người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng, số tiền 100.895.000 đồng.*
 - + *Đã chi hỗ trợ 22 người lao động ngừng việc, số tiền 24 triệu đồng.*
 - + *Đã chi hỗ trợ 144 đối tượng F1 (trong đó có 06 trẻ em hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em), với tổng số tiền 146.880.000 đồng*
 - + *PGD Ngân hàng CSXH huyện đã giải ngân cho vay ngừng việc 01 doanh nghiệp trên địa bàn (Cty CP Hà Thanh - TT Diêu Trì), với số tiền 46 triệu đồng.*
 - + *PGD Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đã giải ngân cho 176 người lao động theo Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh với số tiền 07 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch vốn tỉnh giao.*
 - + *BHXH huyện đã thông báo và thực hiện giảm Quỹ TNLD-BNN cho 167 đơn vị với tổng số tiền tạm tính là 53.790.337 đồng.*

Đã tiếp nhận và phân bổ **87** tấn gạo cho các xã, thị trấn và đã cấp phát cho 4.705 hộ/5.797 nhân khẩu gặp khó khăn do dịch bệnh COVID-19. Việc cấp phát cho dân hoàn thành trong ngày 05/9/2021.